

Số: 258/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 03 tháng 06 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 256/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 05 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1996; địa chỉ: Số 52 đường H, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Địa chỉ liên lạc: Thôn X, xã H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 52 đường H, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 05 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh Th và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh Th và anh Lê Văn H xác nhận có 01 con chung tên là Lê Thanh Nh, sinh ngày 14/05/2018. Hiện nay cháu Nh đang ở với chị Thanh. Chị Nguyễn Thị Thanh Th và anh Lê Văn H thoả thuận

giao con chung là cháu Lê Thanh Nhi cho chị Nguyễn Thị Thanh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lê Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh Th, anh Lê Văn H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Là 150.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thanh Th phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn và anh Lê Văn H phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn, nhưng chị Thanh và anh Hoàng tự nguyện thỏa thuận chị Thanh chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002452 ngày 29 tháng 04 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế; Chị Nguyễn Thị Thanh Th đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP. Huế;
- UBND phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh TT Huế; (ĐKKH số 86, ngày 01/12/2017)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hương Lan